TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 211/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 21 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 299/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thanh T sinh năm 1979

HKTT: Tập thể nhà máy Pin, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: P705/A15 chung cư Công an Thanh Trì, Tổ 44, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: anh Lê Mạnh H sinh năm 1971

Trú tại: P705/A15 chung cư Công an Thanh Trì, Tổ 44, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Thanh T** và anh **Lê Mạnh H**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh chị xác nhận có 02 con chung là cháu Lê Hoàng A, sinh ngày 03/7/2008 và cháu Lê Ngọc D, sinh ngày 04/12/2012. Chị T và anh H thỏa

thuận giao cháu Hoàng A cho anh H (là bố đẻ); giao cháu D cho chị T (là mẹ đẻ) trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét. Anh H và chị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất chung: anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về công nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí LHST, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số AA/2017/06705 ngày 29/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Trả lại chị T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- UBND phường Trần Hưng Đạo;
- Lưu HS;

Thẩm phán

Bùi Anh Tuấn